

LUẬT DI SA TẮC BỘ HÒA HÊ NGŨ PHẦN**QUYỂN 21****Phần 3: NÓI VỀ CÁC PHÁP: THỌ GIỚI, BỐ TÁT, AN CƯ, TỰ TỬ, Y, GIÀY DÉP DA, THỨC UỐNG V.V...****Đoạn 5: NÓI VỀ PHÁP Y (Tiếp Theo)**

Bấy giờ, nước Xá-di còn tuân theo cựu điển, không cho những người khác họ được cưới nhau. Vua Ba-tư-nặc ham mê người nữ của họ ấy, ý mình quân sự mạnh, sai sứ khuyến cáo: Nếu không cho ta cưới, sẽ tiêu diệt nước của người. Các người dòng họ Thích cùng nhau nghị bàn: Nên tương kế tựu kế thế nào để tránh khỏi điều bạo ngược mà lại không trái với cựu điển của nước ta. Mọi người đều nhất trí, chọn một đứa trẻ gái đẹp, có dáng dấp thù mị, trang điểm với đồ trang sức đẹp nhất đời, gọi là dòng họ Thích, để đáp ứng cho nhà Vua. Nghị bàn xong, liền thông báo cho Vua Ba-tư-nặc sắm đủ lễ cưới rước về. Sau sinh được một con trai, diện mạo tuấn tú. Nhà Vua ra lệnh cho các thầy tướng dựa theo tướng mà đặt tên. Các thầy tướng nói: Nhà Vua vốn dùng oai mà cưới mẹ đứa nhỏ này, y theo nghĩa đó nên đặt tên đứa nhỏ là Lưu Ly. Đến năm tám tuổi, nhà Vua muốn mời thầy dạy Lưu Ly học, Vua nghĩ: Trong các nghề, nghề bắn cung là hơn hết. Trong cõi Diêm-phù-đề chỉ có dòng họ Thích. Khi Phật còn là Bồ-tát bắn xa một do-tuần với một Câu-lô-xá. Thích-ma-nam bắn xa một do-tuần, tay bắn thấp nhất bắn xa không dưới một Câu-lô-xá. Ta nên cho nó về bên ngoài để học. Vua liền ra lệnh cho Đại thần, tử đệ thị tòng thái tử đến Thích-ma-nam để thọ giáo nghề bắn.

Lúc này, các người dòng họ Thích mới xây một tòa nhà lớn, cùng nhau giao ước, trước hết phải cúng dường Phật và các đệ tử của Ngài, vậy sau chúng ta mới ở. Thái tử Lưu Ly cùng với quyến thuộc vội vào trong tòa nhà ấy vui chơi. Các người dòng họ Thích thấy, nổi giận mắng: “Con của đứa trẻ hạ tiện, ta không coi người là nơi phước điền tốt, tại

sao Đức Thế Tôn chưa vào ngôi mà người dám vào trước”. Thái tử Lưu Ly liền phẫn hận, ra lệnh cho một người tùy tùng: Người nhớ kỹ điều này, khi ta làm Vua, tâu lại với ta. Thái tử nói rồi bỏ ra đi. Sau đó các người đồng họ Thích đào bỏ tòa nhà lớn đó, làm lại chỗ đất mới. Công việc hoàn tất mới thỉnh Phật và Tăng vào trong, cúng dường và diễn nói pháp diệu. Thái tử Lưu Ly học xong nghề bắn, trở về thành Xá-vệ.

Tuổi còn thiếu niên, Lưu Ly đã nối ngôi Vua và những người cùng học ngày trước đều giao cho chức quan trọng. Vị Đại thần trước kia nhận lệnh phải ghi nhớ, tâu với Vua: Nhà Vua có nhớ khi ấy các người đồng họ Thích mắng hay không? Nhà Vua nói: Ta nhớ. Đại thần lại tâu: Nay không trả thù còn đợi lúc nào nữa? Nghe lời ấy, nhà Vua liền ra lệnh: Chỉnh đốn bốn binh chủng để đến chinh phạt dòng họ Thích.

Khi hay tin, Đức Thế Tôn vội đến bên lộ ngôi cạnh cây Xá-di, một loại cây không có bóng mát. Nhà Vua từ xa thấy Đức Phật, xuống xe đi bộ đến, đầu mặt kính lễ sát chân Phật và bạch: Kính bạch Đức Thế Tôn! Cây tốt rất nhiều, vì lý do gì Ngài lại ngồi nơi cây không có bóng mát? Đức Thế Tôn trả lời: Thân tộc là bóng mát vui thích nhất. Nhà Vua biết ý Phật: Ngài đã rủ lòng thương đến các người đồng họ Thích, liền lui binh trở về. Lần thứ hai, vị Đại thần kia cũng lại tâu với Vua như trước, nhà Vua lại ra lệnh nghiêm giá binh chủng để đến chinh phạt các người đồng họ Thích.

Đức Phật biết rõ các người đồng họ Thích không thể tránh khỏi tước nghiệp phải đối đầu này, nên Ngài không xuất hiện. Các người đồng họ Thích nghe Vua Lưu Ly đến chinh phạt đất nước mình, cũng chỉnh đốn bốn binh chủng ra chống trả. Cách một do-tuần, dùng tên bắn vào quân địch: Tên xuyên qua sát lỗ tai, tên làm đứt tóc, tên gọt sạch tóc râu, khiến cho râu, lông mày không còn sót một sợi nào và các chiến cụ của đối phương nhất loạt bị phá hoại nhưng không thương tổn đến da thịt. Vua Lưu Ly hỏi các quan tả hữu: Các người đồng họ Thích ở cách đây xa gần? Các quan tâu: Cách đây một do-tuần. Nhà Vua rất sợ hãi nói: Trận chiến chưa xáp chiến mà đã như thế này, huống là khi chạm trán nhau, quân ta thua là điều chắc chắn, nên rút quân về là điều hay nhất.

Khi ấy, một Đại thần tâu: Dòng họ Thích đều giữ năm giới, tà chết chứ không hại ai, Vua nên tiến quân, đừng lo chuyện bại trận. Nhà Vua nghe theo, ra lệnh tiến quân. Dòng họ Thích rút vào trong thành đóng cửa tự thủ. Vua Lưu Ly sai sứ rao: Mở cửa thành liền, sẽ có sự tha thứ, nếu để ta phá thành thì không một người nào thoát chết. Lúc này,

Tôn giả Mục-liên nghe Vua Lưu Ly muốn công phá thành Xá-di, bạch Phật: Xin Phật cho phép con hóa làm một cái lồng bằng sắt để trùm lấy cả đại thành. Đức Phật bảo Mục-liên: Tuy ông có thần lực, làm sao có thể cải được nhân duyên định báo này. Do ý nghĩa ấy, Đức Phật nói kệ:

*Luận nghiệp có trắng đen
Không có chuyện hư thối
Tuy lâu cũng sẽ đến
Trở lại mình phải chịu.
Vào trong không, biển cả
Hay vào trong núi đá
Không thể đến chỗ nào
Mà tránh khỏi quả kia.
Báo ứng sẽ đưa đến
Không gần xa, thâm u
Tự nhiên hướng đến nó
Không nhất định nơi nào.*

Bấy giờ, các Thích chủng thấy quân của đối phương đông đúc, có người nói, mở cửa thành để được toàn thân, có người nói, dù chết cũng cố thủ, phân vân không nhất trí, nên phải bỏ phiếu, phía ít phục tùng phía đông. Khi ấy, ma Ba-tuần yểm trợ cho phe mở cửa thành, nên bảy lần bỏ phiếu, phe mở cửa thành đều nhiều phiếu hơn, nên cửa thành được mở. Vua Lưu Ly chiếm được thành rồi, ra lệnh cho ba quân: Tất cả dòng họ Thích đều giết hết, nếu chẳng phải người dòng họ Thích thì cẩn thận đừng làm hại. Ba ức người dòng họ Thích nghe, đều cầm cỏ lau chạy ra, nói: Tôi là người cắt cỏ cho dòng họ Thích, quân giữ cửa thành tin theo lời, để cho chạy. Thích-ma-nam tức tốc đến chỗ Vua Lưu Ly. Vì là ông ngoại nên được Vua Lưu Ly thưa hỏi: Ông ngoại cầu điều gì? Thích-ma-nam nói: Xin đừng giết các người thân tộc của tôi nữa. Nhà Vua nói: Điều đó không thể được, có thể nguyện cầu điều khác. Thích-ma-nam lại nói: Xin cho tôi từ khi lặn xuống nước cho đến lúc nổi lên, trong thời gian ấy, cho phép các người dòng họ Thích được phép chạy ra, đừng giết họ. Vua Lưu Ly nghĩ: Thời gian một hơi thở ở dưới đáy nước ngắn ngủi, chuyện gì không chấp thuận. Vua bèn đồng ý. Thích-ma-nam bèn xoắn đầu tóc lặn xuống, lấy tóc cột vào gốc cây dưới nước, nên không trôi lên. Thấy đã khá lâu, Vua lấy làm lạ, sai người lặn xuống nước xem, thì ra Thích-ma-nam đã chết vì lấy tóc cột vào gốc cây. Sứ giả tâu với Vua, Vua liền khen: Mới hay vì thân quyến, không

tiết thân mạng! Vua liền ra lệnh cho ba quân: Nếu người nào còn giết dòng họ Thích sẽ bị quân pháp nghiêm trị.

Khi ấy, các Tỳ-kheo nghe Vua Lưu Ly tàn sát người nước Xá-di, bạch Phật, Phật bảo các Tỳ-kheo: Vua Lưu Ly ngu si, bảy ngày sau sẽ thọ tội, hại ông thầy đã dạy mình, cả quyến thuộc của nhà Vua kẻ lớn người nhỏ cũng đều chung một số phận. Vua Lưu Ly nghe Phật nói như thế, tâm niệm: Lời nói của Phật không bao giờ sai. Vua thâm nghĩ: Trong các nỗi khổ khác hãy còn có thể tránh, chỉ sợ bị lửa đốt, liền cùng quyến thuộc dùng thuyền vào trong sông A-di. Thời hạn bảy ngày đến, nước sông bỗng nhiên lớn kinh khủng, thế là thuyền bị chìm, nhất loạt chết hết. Các người dòng họ Thích còn sống sót, bị lột hết y phục, đến chỗ các Tỳ-kheo nói: Tôi là dòng họ Thích, thân tộc với Đức Thế Tôn, cho tôi xin một ít y. Các Tỳ-kheo không dám cho với ý nghĩ: Đức Phật chưa cho phép chúng ta cho y cho dòng họ Thích. Quý vị bạch Phật. Phật dạy: Được phép cho. Lại có Ưu-bà-tắc năm giới cũng bị cảnh như trên, đến chỗ các Tỳ-kheo mượn y, các Tỳ-kheo không dám cho mượn, nói: Đức Phật chưa cho phép chúng tôi cho Ưu-bà-tắc mượn y. Quý vị bạch Phật. Phật dạy: Được phép cho mượn, nếu trả lại thì lấy, không trả thì cho luôn.

Lúc này, Bạt-nan-đà vì vật cúng An cư nên kiết An cư hai chỗ, các Tỳ-kheo bạch Phật. Phật dạy: Mỗi chỗ nên lấy phân nửa phần.

Khi ấy, các Tỳ-kheo trên đường đi không dám vén y lên, bị vướng đất nhớp, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy, vi phạm, phạm Đột-kiết-la, nên làm dây để đỡ. Các Tỳ-kheo làm dây quá dài, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy, dài nhất là phía trước tới rún, phía sau tới eo lưng. Các Tỳ-kheo dùng vật quý giá làm dây đỡ y, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như thế, nên dùng vật thô để may. Có các Tỳ-kheo trên đường đi, nhờ người gánh y hoặc gánh y cho người, hoặc tự mất y, hoặc mất y người, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như thế, nếu nhờ người gánh y, trước phải mở ra đếm cho họ thấy, nếu gánh y cho người cũng phải xem trước. Các Tỳ-kheo đựng y đầy đầy rồi may miệng lại, khi muốn lấy bị khó khăn, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy, nên làm dây buộc lại, nếu không lấy dùng thường, thì cho phép may. Các Tỳ-kheo để y Khâm-bà-la và Kíp bối chung lại một chỗ nên sinh trùng cắn hư nát, bạch Phật. Phật dạy: Nên để Kíp bối cách Khâm-bà-la rồi dùng hương Khuất-thi-la, hương Na-tỳ-la, hương Thanh mộc bỏ vào, những loại hương này làm cho các loại trùng tránh xa. Sau đó, các Tỳ-kheo lấy y nhuộm, bạch Phật. Phật dạy: Nên để tên hay làm

dấu. Nếu Tỳ-kheo gởi y, trải qua mười hai năm mà không trở lại lấy, nên tập hợp Tăng bình giá, để cho Tăng bốn phương dùng. Nếu sau đó Tỳ-kheo kia trở lại, dùng vật của Tăng bốn phương trả lại, vị ấy không nhận càng hay. Lúc đó, Tôn giả A-nan nhận được y mà không dùng, vì Tôn giả Xá-lợi-phất nên thọ, sai một Tỳ-kheo mang đến chỗ Tôn giả Xá-lợi-phất. Tỳ-kheo kia sinh ý nghĩ: Trưởng lão Xá-lợi-phất là người may mắn nhận được nhiều sự cúng dường, mà ta thì không có y, nay ta nên sinh ý tưởng vị ấy đồng ý để lấy. Lấy rồi bèn mặc, sau đó vị ấy sinh nghi, bạch Phật. Phật dạy: Vị kia tuy là thọ mà chưa xả, nên đối với Tỳ-kheo được cho, khởi ý tưởng đồng ý để lấy thọ trì thì chẳng phải là lấy thọ trì đúng. Nếu đối với Tỳ-kheo sẽ được cho, tác ý tưởng đồng ý để lấy thọ trì thì mới là lấy thọ trì đúng. Tôn giả A-nan lại nhận được sợi dây lưng mà không dùng, vì A-na-luật nên thọ, cũng sai một Tỳ-kheo đem đến nói: Đây là sợi dây đã thuộc về A-na-luật. Tỳ-kheo kia cũng khởi ý niệm như trước để lấy, rồi sau sinh nghi, bạch Phật. Phật dạy: Vị kia đã nói là thuộc về A-na-luật, như vậy là đã xả rồi. Nếu đối với Tỳ-kheo được cho, tác ý tưởng đồng ý để lấy thọ trì, thì gọi là lấy đúng để thọ trì, nếu đối với Tỳ-kheo sai đi, tác ý tưởng đồng ý để lấy thọ trì, thì chẳng phải là lấy đúng để thọ trì.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo không mặc y lót thân, bị nhơ nhớp bất tịnh, chuột cắn hư hoại, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy, vi phạm, phạm Đột-kiết-la.

Khi ấy, Lục quần Tỳ-kheo may y lót thân, lớn nhỏ như Tăng-kỳ-chi, hoặc như Nê hoàn tăng, bạch Phật. Phật dạy: Không nên may như vậy, nên may ba loại: loại thượng từ trùm đầu cho đến mắt cá, duỗi ra phủ cả tay bên tả, úp lại khiến cho bằng nhau. Loại trung, từ phủ đầu cho đến nửa ống chân, phủ cánh tay bên tả, úp lại bằng với cổ tay. Loại hạ, từ phủ đầu cho đến đầu gối, duỗi ra phủ cánh tay bên tả, úp lại bằng với nửa khuỷu tay. Các Tỳ-kheo không dùng y lót thân, phủ chung cả cánh tay bên phải, thông cả y nên nhơ nhớp bất tịnh, bị chuột nhấm, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy.

Có các Tỳ-kheo khi thọ kinh, khi thăm hỏi Hòa thượng, A-xà-lê, mặc y bị lệch qua một bên, thông xuống đất, hoặc ban đêm đứng dậy đi không thể vén lên, vứt bỏ dưới đất nhơ nhớp, bạch Phật. Phật dạy: Khi thọ kinh, thăm hỏi mặc lệch bên trái, phải cách đất, ban đêm khi thức dậy nên vén lên thông rã ra, đừng để bị đất nhớp. Các Tỳ-kheo mặc y bị rách không vá, bạch Phật. Phật dạy: Nên vá lại. Không biết ai vá. Phật dạy: Bốn tháng mùa Đông, ba tháng mùa hạ, người sử dụng nên vá.

Có các Tỳ-kheo ở nơi A-lan-nhã, khi đi không dọn ngọa cụ của Tăng, để bị hư mục, bạch Phật. Phật dạy: Nên gửi nơi xóm làng, nếu không có chỗ gửi, nên trả lại người chủ của phòng, nếu có nghi sợ dân chúng trong xóm làng thì nên di chuyển đi hết, hay nên dời đến chỗ an ổn. Các Tỳ-kheo không lui về để tìm xem ngọa cụ có còn sót lại hay rơi rớt, bạch Phật. Phật dạy: Nên lui về trông chừng. Đã đưa đến chỗ an ổn rồi, các Tỳ-kheo mới tới không cho phòng ở, cũng không cho phòng để cất đặt các y vật, bạch Phật. Phật dạy: Phải cho phòng đầy đủ. Nếu chỗ ở trước không lập trở lại nên sử dụng chỗ hiện ở. Nếu sau đó lập trở lại, nên đem những cái khác hoàn lại. Nếu đã hết không có thứ gì, Tỳ-kheo ở chỗ kia nên ít nhiều chia cho. Có các Tỳ-kheo lấy ngọa cụ phòng này đến phòng kia dùng, các vị chủ phòng chê trách nói: Tại sao lấy vật phòng của tôi, đem đến phòng khác dùng, nơi đây không cho lấy, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy. Có các Tỳ-kheo khách muốn thăm viếng thầy và thọ kinh, mang ngọa cụ nơi phòng ở đến nơi phòng kia, Tỳ-kheo chủ phòng không cho phép, bạch Phật. Phật dạy: Nên nói trước với Tỳ-kheo của bản phòng, nếu cho phép thì tốt, bằng không cho phép cũng cứ mang đi. Nếu từ đó đi xa, nên đem trả lại cho phòng cũ.

Có các Tỳ-kheo mặc y của Tăng vào trong nhà sưởi ấm và chỗ làm thức ăn, vào ăn trong Tăng và xung quanh nơi tiện lợi, khói xông nhờ nhớp, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy.

Có các Tỳ-kheo bệnh cần mặc đến các nơi, mà không dám, bạch Phật. Phật dạy: Có bệnh thì cho phép mặc đến các chỗ khác, nhưng phải hết sức bảo hộ nó, tuyệt đối, không được mặc đi đại tiểu tiện lợi.

Bấy giờ, Lục quần Tỳ-kheo mặc y thượng, hạ và cầm một tấm vải rộng bằng năm ngón tay, tương đương với ba y mà vào trong xóm làng, các Tỳ-kheo thấy, vặn hỏi: Đức Thế Tôn há không chế cấm, không mặc ba y không được vào xóm làng hay chẳng? Lục quần Tỳ-kheo liền chỉ vào vải mà nói: Đây là đủ ba y của tôi. Các Tỳ-kheo Trưởng lão nghe bèn quở trách, rồi bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp Tỳ-kheo Tăng, hỏi Lục quần Tỳ-kheo: Thật sự các ông có như vậy không? Bạch Thế Tôn! Có. Đức Phật bằng mọi cách quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo: Không nên như vậy, vi phạm, phạm Đột-kiết-la. Từ nay cho phép làm ba y: thượng, trung, hạ, như lượng y lột thân.

Có một trú xứ, Tăng nhận được y có thể chia, một Tỳ-kheo mang đến trên giới tràng, riêng một mình lấy thọ trì, quý vị bạch Phật. Phật dạy: Không nên vậy, vi phạm, phạm Đột-kiết-la, Tăng hiện có mặt nên chia.

Có một Tỳ-kheo Thượng tọa, cùng các Tỳ-kheo du hành trong nhân gian, trong đó có khách, có cựu, nhận được y nên chia, vì ít không đủ để chia, bạch Phật. Phật dạy: Tỳ-kheo cựu trú nên nói với Tỳ-kheo khách: Trưởng lão, y này ít không thể chia. Nếu Tỳ-kheo khách nói: Cùng nhau thọ trì, đưa cho các vị thì nên giữ lấy. Nếu nói: Cho đến một sợi chỉ cũng không tương nhượng, thì nên cùng chia. Tỳ-kheo khách nói với Tỳ-kheo cựu trú cũng vậy.

Có Tỳ-kheo lấy y phủ trên mồ, người chủ mồ thấy mất y, nhờ người tìm hỏi: Ai lấy y trên mồ của tôi. Có người nói: Các Tỳ-kheo lấy. Họ bèn nổi giận chê trách: Các Tỳ-kheo ăn trộm y của Tiên nhân tôi. Các Tỳ-kheo Trưởng lão nghe, bạch Phật. Phật dạy: Không nên vậy. Nếu xóm làng dời đi mà sau đó còn y, cho phép khởi ý tưởng là y phần tảo để lấy.

Có các Tỳ-kheo lấy phước lọng trong miếu thần cũng vậy.

Có các Tỳ-kheo đến chỗ chiến đấu, lấy y của người chết, quân nhân dị nghị nói: Các Tỳ-kheo này muốn khiến cho chúng tôi giết nhiều người. Các Tỳ-kheo Trưởng lão nghe, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy.

Có các Tỳ-kheo ít người quen biết, muốn tới chỗ chiến đấu để lấy y người chết mà không dám đến, bạch Phật. Phật dạy: Cho phép sau khi quân nhân đi rồi đến lấy.

Có các bạch y, sau khi quân nhân đi, thu lượm xương cốt để mai táng, thấy các thầy chết đều bị lột trần, không thể nhận diện, bèn trách cứ nói: Tại sao Tỳ-kheo lại lột y của bà con tôi, nếu còn y phục thì có thể nhớ lại được. Các Tỳ-kheo bạch Phật. Phật dạy: Cho phép lấy khi không có người thấy. Đến chỗ giết người lấy y cũng như vậy. Có các Tỳ-kheo lấy y người chết, không làm cho hoại sắc mà làm y Tỳ-kheo để mặc, các bạch y thấy, nói: Đây là y của bà con tôi, bèn đến kêu khóc, các Tỳ-kheo bạch Phật. Phật dạy: Nên làm cho hoại sắc liền, mới làm y Tỳ-kheo để mặc. Nếu những đồ bằng sắt nên mau làm thành bát lớn, bát nhỏ hay cái móc cửa hoặc các đồ dùng.

Có một gia đình rất giàu có, giặc cướp đến lấy, không thể mang đi hết, chúng đem giấu trong đồng rác, ngày sau trở lại lấy, vì ban ngày không dám đến, từ xa rình đợi thăm chừng. Có một Tỳ-kheo lượm y phần tảo, đến chỗ đồng rác giấu đồ đó thấy cái ché y bày ra bèn kéo lấy y. Đám giặc từ xa nói: Đại đức đừng lấy vật của chúng tôi. Lính đi tuần tra kẻ cướp nghe, biết đó là đám giặc cướp, liền bắt trói áp giải đến cửa quan, quan ra lệnh giết hết. Khi đám giặc bị trói, đau khổ nói: Nếu

Tỳ-kheo không lấy y của tôi, lính tuần tra làm sao biết tôi, như vậy là Tỳ-kheo giết tôi chứ chẳng phải ai khác. Các Tỳ-kheo bạch Phật. Phật dạy: Nếu khi kéo lên thấy nặng thì không nên lấy.

Có các Tỳ-kheo nơi ngã tư đường hẻm, ngó đất mà đi, các bạch y thấy, hoặc có người nói tìm tiền, hoặc có người nói tìm y phẩn tảo. Có một đệ tử ngoại đạo, dùng y gói tiền, để giữa đường, Tỳ-kheo thấy lượm đi. Người ấy bèn nói với mọi người: Các Tỳ-kheo quả thật là tìm tiền. Các Tỳ-kheo đem vấn đề ấy bạch Phật. Phật dạy: Không nên lấy vật gì có gói lại nơi ngã tư đường hẻm.

Có một Tỳ-kheo vì cần y nên đến nơi gò mả, thấy một người nữ mới chết, trước đầu có một cái hộp, Tỳ-kheo tưởng là cái hộp không, bèn lấy đem về nơi trú xứ, mở ra xem, thấy có các đồ nữ trang, không biết làm thế nào, bạch Phật. Phật dạy: Khi lấy nên mở ra coi trước, nếu không coi trước mà lấy, phạm Đột-kiết-la.

Có các Tỳ-kheo cùng với một ngoại đạo đi trên một lộ trình. Ngoại đạo bị giặc giết, Tỳ-kheo lấy y của họ mà không làm hoại sắc, đem làm y Tỳ-kheo, ngoại đạo khác thấy nói: Đây là y của dòng họ ta, chắc các Tỳ-kheo giết rồi lấy. Các Tỳ-kheo đem vấn đề ấy bạch Phật. Phật dạy: Không nên lấy, nếu đã lấy, liền nên làm cho hoại sắc, rồi mới làm y của Tỳ-kheo.

Có các Tỳ-kheo thiếu dục, tri túc không nhận y của gia chủ dâng cúng, các Cư sĩ luận bàn: Chúng ta bằng phương tiện nào, khiến Tỳ-kheo kia nhận y của chúng ta dâng cúng. Chúng ta nên xé rách hay đốt cháy sơ sơ, để khắp nơi ngã tư đường hẻm, chờ khi vị ấy vào xóm làng nói: Thầy xem xung quanh nếu có thấy thứ chi thì lấy. Họ liền làm theo sự luận bàn. Tỳ-kheo kia thấy khởi ý nghĩ: Chúng ta không nhận y do gia chủ dâng cúng, chắc là các Cư sĩ vì chúng ta mà làm thế này, đem vấn đề bạch Phật. Phật dạy: Nên khởi tưởng phẩn tảo mà lấy.

Có một Tỳ-kheo qua đời, các Tỳ-kheo để nằm ngửa giữa sân, không lấy y phủ lại, lộ hình nam căn trướng lên, các Cư sĩ thấy chê bai nói: Sa-môn Thích tử không tu phạm hạnh nên nam căn mới lớn như thế. Các Tỳ-kheo đem vấn đề bạch Phật. Phật dạy: Không nên để nằm ngửa lộ hình, phải lấy y che lại, nếu vi phạm, phạm Đột-kiết-la.

Có một Tỳ-kheo mập phì qua đời, các Tỳ-kheo đem để trên cỏ tươi sống, mỡ chảy ra chết các cỏ tươi sống, các ngoại đạo thấy, chê bai nói: Sa-môn Thích tử tự nói từ niệm, nay tại sao làm tổn hại đến cỏ tươi sống. Các Tỳ-kheo bạch Phật. Phật dạy: Không nên để trên vật còn sống, nên chôn hay đốt, hoặc để trên đá.

Có một Tỳ-kheo bị chết trôi, y bát treo trên nhánh cây trong nội giới, các Tỳ-kheo thấy, tưởng y bát trong nội giới của Tăng, thì thuộc về Tăng, không dám lấy, bạch Phật. Phật dạy: Cho phép xem như y phần tảo để lấy. Các Tỳ-kheo không biết có bao nhiêu y phần tảo, bạch Phật. Phật dạy: Có mười loại y phần tảo: khi Vua thọ vị, bỏ y cũ, y nơi gò mả, y phủ nắm mồ, y nơi đường hẻm, người nữ mới lấy chồng bỏ y cũ, khi người nữ lấy chồng, y nói lên sự tiết tháo, y của sản phụ, y trâu nhói, y chuột gặm, y lửa cháy.

Khi ấy, các Tỳ-kheo mặc y, màu sắc sáng rực, bạch y chê trách, bạch Phật. Phật dạy: Không nên mặc y màu sắc sáng rực, vi phạm, phạm Đột-kiết-la.

Có Tỳ-kheo chứa y tắm mưa, không đủ năm khuỷu tay, bạch Phật. Phật dạy: Y tắm mưa, không được giảm năm khuỷu tay, vi phạm, phạm Ba-dật-đề.

Lúc đó, các Cư sĩ, trong thời gian An cư, vì nữ nhi cạo đầu, nên đem y cúng cho Tăng, các Tỳ-kheo thọ rồi, muốn xoay về thành phẩm vật cúng An cư, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy, đây gọi là dâng cúng tùy theo sự việc, Tăng hiện tại nên chia, vi phạm, phạm Đột-kiết-la.

Có các Tỳ-kheo, trước đã thọ ba y, không xả, lại thọ y khác. Do trước kia cái y đã thọ tịnh thí và thí cho người, sau nhớ lại bạch Phật. Phật dạy: Được gọi là thọ lại, cũng gọi là tịnh thí, thí cho người, chỉ không xả mới phạm Đột-kiết-la.

Khi ấy, các Tỳ-kheo có y Ni-tát-kỳ chưa xả, chưa hối quá, mà bị lửa cháy, nước cuốn trôi, giặc cướp, hư hoại, không biết nên thế nào, bạch Phật. Phật dạy: Đây tức là xả, chỉ nên tác pháp hối quá Ba-dật-đề.

Lúc này, các Tỳ-kheo chứa y không tịnh thí, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy, vi phạm, phạm Đột-kiết-la.

Có một trú xứ, chúng Tăng nhận được gấm, cúng cho các Tỳ-kheo, không biết thế nào, bạch Phật. Phật dạy: Nên thọ rồi dùng để trang nghiêm tháp, hoặc làm đồ dùng cho tháp, hoặc làm đồ dùng cho Tăng.

Có một trú xứ, Tăng muốn chia y, có Tỳ-kheo thiếu dục không nhận phần mà chỉ cần cái dây lưng, dây ngời thiền, cái mào, dây lọc nước, các Tỳ-kheo bạch Phật. Phật dạy: Nên cho. Cho rồi lại đòi phần, bạch Phật. Phật dạy: Khi chia vật nên hỏi trước: Thầy có nhận phần hay không? Nếu nói: nhận, thì nên chia đều. Nếu nói: cần dây lưng... nên

cho một phần ba, nếu lại đòi nữa thì không nên cho.

Có một Tỳ-kheo có cái câu nhiếp, Tăng bốn phương có Tăng-già-lê muốn trao đổi, các Tỳ-kheo không dám cho đổi, bạch Phật. Phật dạy: Cho phép đổi, nếu cái câu nhiếp giá trị cao hơn thì Tăng nên bồi cho Tỳ-kheo, nếu Tăng-già-lê cao giá hơn, Tỳ-kheo nên bồi cho Tăng, nếu nghèo không có vật gì để hồi cho Tăng hay là thiếu dục, tri túc cũng được phép cho. Các loại y khác cũng như vậy.

Bấy giờ, Tỳ-kheo Ly-bà-đa bị lạnh chân, đến người Bà-la-môn xin y Khâm-bà-la để trùm chân, xin rồi sinh nghi: Đức Thế Tôn chế giới không cho phép chúng ta xin y nơi người không phải là bà con, không biết nên thế nào, bạch Phật. Phật dạy: Do nhân duyên như vậy cho phép được xin các loại y cần thọ trì, như y che gót, y che bắp, bả vai, y che đầu, khăn lau tay, lau mặt, lau thân hình... Khi ấy, các Tỳ-kheo đối với Tăng, Tăng bốn phương và tháp, với người không đồng ý đều khởi tưởng đồng ý để lấy y, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như vậy, đối với Hòa thượng, A-xà-lê, đồng Hòa thượng, A-xà-lê hoặc đệ tử và các người đồng ý mới được khởi tưởng đồng ý để lấy.

Có các Tỳ-kheo chưa qua đời, đối với vấn đề phân chia y vật nói: Sau khi tôi chết, dùng y vật này cho... dùng y vật này vào việc như vậy, như vậy, bạch Phật. Phật dạy: Không nên như thế, vi phạm, phạm Đột-khiết-la, cho không thành cho, sử dụng không thành sử dụng.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan thường tới lui gia đình Lực sĩ Lô-di, sau đó đến không có Lô-di ở nhà, khởi tưởng đồng ý lấy Kíp bối quý giá, vẫn sinh nghi hối, khởi ý niệm: Phật chưa cho phép chúng ta đối với bạch y khởi tưởng đồng ý để lấy y, bạch Phật. Phật dạy: Cũng cho phép đối với bạch y khởi tưởng đồng ý để lấy. Khi ấy, các Tỳ-kheo lìa y tắm mưa, không biết lúc tắm nên mặc y nào, bạch Phật. Phật dạy: Có năm nhân duyên được lìa y tắm mưa: không mưa, không nghi là có mưa, không lội qua sông, ăn khi bệnh, may chưa xong. Có năm nhân duyên được gởi Tăng-già-lê: Khi mưa, khi nghi là có mưa, lội qua sông, ăn khi bệnh, may chưa xong.

Có một trú xứ, Tăng muốn chia y, có Tỳ-kheo khách đến, các Tỳ-kheo vì nhận được ít y nên muốn chia, bạch Phật. Phật dạy: Cho đến chỉ nhận được trị giá bằng một sợi dây lưng cũng nên chia, nếu ít không đủ chia, nên bạch nhị Yết-ma, cho một Tỳ-kheo không có y. Một Tỳ-kheo xướng: Đại đức Tăng xin lắng nghe, Tăng này nhận được y, hoặc phi y, nay đều đem cho Tỳ-kheo... nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng xin lắng nghe, Tăng này nhận được y, hoặc phi y... cho đến câu: Nếu vị nào không đồng ý xin nói.

Tăng đã đồng ý cho Tỳ-kheo... y rồi. Tăng đồng ý nên im lặng.
Việc như vậy, thọ trì như vậy.
